

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Commented [W2R1]:

Commented [W3R1]:

Bản án số: 95/2023/HS-ST
Ngày: 20/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tường
2. Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiến - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2023/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với:

Bị cáo Lê Ngọc A, Sinh năm: 1969; ĐKNKTT và chỗ ở: SN ... DT, phường NN, thành phố TH, tỉnh TH; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 1/10; Nghề nghiệp: LĐTD; Con ông Lê Ngọc A1 (đã chết) và bà Ngô Thị L, sinh năm 1947; Vợ Trịnh Thị C, sinh năm 1971 (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1996;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2022 đến ngày 26/10/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 20/10/2022, Tổ công tác Công an phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa làm nhiệm vụ tại trước số nhà 279 Duy Tân, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa tiến hành kiểm tra đối với Lê Ngọc A do có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Quá trình kiểm tra Lê Ngọc A tự nguyện giao nộp 02 gói nilon màu đen, kích thước mỗi gói khoảng (0,5 x 1,5)cm, bên trong là gói giấy có chứa chất bột màu trắng. A khai đây là ma túy loại Heroin, A đang cất giấu để bán lấy tiền

chi tiêu cá nhân. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang đối với A và thu giữ vật chứng, chuyển Công an TP. Thanh Hóa gửi giám định theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 3645/KT-KTHS ngày 24/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa Kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,136g (không thấy một ba sáu gam), loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Ngọc A khai nhận: Vào khoảng đầu tháng 10 năm 2022 A đến Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa thăm gặp Lê Thị H (sinh năm 1972; trú tại SN ...DT, phường NN, thành phố Thanh Hóa; Là em dâu A), H nói cho A số ma túy H đang cất giấu trong bồn hót rác ở nhà H (số nhà ... DT, phường NN, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). Vì vậy A đã đến nhà H và tìm thấy 04 gói ma túy heroin A mang về nhà cất giấu nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu. Chiều ngày 19/10/2022 A đến cầu Kênh Vinh (Thuộc phố Tiền Phong, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa) bán 02 gói ma túy cho 01 nam thanh niên (không biết tên, tuổi, địa chỉ) với giá 300.000 đồng, còn lại 02 gói A tiếp tục cất giấu đến ngày 20/10/2022 khi A đem đi bán thì bị tổ công tác Công an phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa kiểm tra, bắt quả tang.

Về vật chứng: Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Lê Thị Thanh Loan theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 56/2023/THA ngày 10/01/2023 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, niêm phong số ma túy còn lại sau giám định.

Quá trình điều tra bị cáo A thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Lê Ngọc A, A khai là của Lê Thị H cho. Cơ quan CSĐT đã tiến hành đối chất giữa A và Lê Thị H, H khẳng định H không gặp A, không biết gì về số ma túy trên. Ngoài lời khai của A không có tài liệu chứng cứ chứng minh nguồn gốc số ma túy trên là của Lê Thị H do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý H.

Đối với việc A khai ngày 19/10/2022 đã bán 02 gói ma túy cho một nam thanh niên. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, đối tượng mua ma túy theo lời khai của A. Ngoài lời khai của A không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh hành vi bán ma túy ngày 19/10/2022 của A nên không có cơ sở để xử lý.

Tại Cáo trạng số 54/CTr-VKS ngày 06/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Ngọc A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - của Bộ luật hình sự tuyên bố Lê Ngọc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Xử phạt Lê Ngọc A từ 24 đến 30 tháng tù, thời

hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Vật chứng vụ án: áp dụng khoản 1, khoản 2 điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ hành vi của bị cáo và kết quả giám định có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 45 phút ngày 20/10/2022, tại trước số nhà 279 Duy Tân, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa Lê Ngọc An đã có hành vi mua bán trái phép 0,136g chất ma túy, loại Heroin. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân TP. Thanh Hóa truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lí của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân dẫn đến những hành vi phạm tội khác nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Nhân thân tốt. Vì vậy HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên cần cách li bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[4] Đối với Lê Thị H là người A khai đã cho A 04 gói ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa A và H, H khẳng định không gặp A, không biết gì về số ma túy trên. Nhà tạm giữ Công an TP. Thanh Hóa cũng khẳng định: A không thuộc trường hợp được thăm gặp H trong thời gian H bị tạm giam. Ngoài ra A khai ngày 19/10/2022 đã bán cho một nam thanh niên không quen biết 02 gói ma túy. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, đối tượng. Ngoài lời khai của A không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh cho lời khai trên của A. Do đó Cơ quan điều tra không xử lý H và hành vi mua bán trái phép chất ma túy ngày 19/10/2022 (theo lời khai của A) là đúng pháp luật.

[5] Vật chứng vụ án: Sổ ma túy mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lê Ngọc A 24 (hai tư) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/10/2022.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tịch thu tiêu hủy sổ ma túy còn lại sau giám định trong một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Lê Thị Thanh Loan theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 56/2023/THA ngày 10/01/2023 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 - BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Ngọc A phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Ngọc A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Nga